

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Phi Long

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quảng Văn Chính

2. Bà Phạm Thị Mai

3. Bà Đinh Thị Kim Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 3639/2024/QĐXXST-HS ngày 30/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: THẢO SEO C; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn Làng Có 01, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thảo Seo L và bà Giàng Thị C; Bị cáo chung sống như vợ chồng với 3 người. Người thứ nhất là Giàng Thị Mai không xác định năm sinh; Người thứ hai là Sùng Thị D - đã chết; Người thứ ba là Sùng Thị D. Bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2024, tạm giam ngày 31/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Bị cáo: ĐINH CÔNG N; Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1990 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn Cổ Hải, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn K và bà Bùi Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 tiền án, năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 12 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, ngày 30/4/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2024, tạm giam ngày 31/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. Bị cáo: LƯU HỒ P; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Cổ Hải, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Quang V và bà Phạm Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2018 và năm 2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2024, tạm giam ngày 31/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

4. Bị cáo: LƯU DUY K; Sinh ngày 06 tháng 11 năm 1992 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Cổ Hải, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Quang V và bà Phạm Thị ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2024, tạm giam ngày 31/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

5. Người bào chữa cho bị cáo Thào Seo C: Ông Lê Trường S – Luật sư Công ty Luật hợp danh T - Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai

Địa chỉ: Số 057, phố S, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

6. Người phiên dịch cho bị cáo Thào Seo C: Bà Giàng Thị P

Địa chỉ: Số 006, đường T, tổ 22, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

7. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lê Quang T

Địa chỉ: Tổ 04, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

- Bà Sùng Thị D

Địa chỉ: Thôn Làng Có 01, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

8. Người chứng kiến:

- Ông Lê Văn V; Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.
- Bà Lưu Thúy X; Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.
- Bà Sùng Thị C; Địa chỉ: Thôn Làng Có 01, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị T; Địa chỉ: Thôn Làng Có 01, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 06/2024, Thào Seo C đang ở nhà, có một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, tuổi, địa chỉ nhà ở đâu mang đến bán cho Thào Seo C 01 bọc ma túy hồng phiến với giá 20.000 đồng/01 viên và 01 bọc ma túy đá với giá 90 triệu đồng. Do chưa có tiền để trả nên người bán ma túy hẹn khi nào Chủ bán được ma túy sẽ đến nhà để lấy tiền sau.

Khoảng hơn 12 giờ ngày 21/07/2024, Đinh Công N nhận tin cho Lưu Hồ P qua mạng xã hội Zalo với nội dung rủ Phi đi mua ma túy ngựa về để cùng nhau sử dụng. Nhận được tin nhắn Lưu Hồ P gọi điện thoại báo Đinh Công N đến nhà của Ngô Thành X ở thôn Đồng Tâm, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng đón Lưu Hồ P và anh trai là Lưu Duy K. Đinh Công N điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 16R8-9556 đến đón Lưu Hồ P và Lưu Duy K về nhà bà Lưu Thúy X là bác ruột của Lưu Hồ P và Lưu Duy K ở thôn Đồng Tâm. Về đến nhà, Lưu Duy K đi ngủ. Đinh Công N hỏi Lưu Hồ P “có lấy đồ chơi không” tức ma túy hồng phiến, Lưu Hồ P trả lời “có” và bảo Đinh Công N gọi xem có mua được không. Đinh Công N gọi điện thoại cho người đàn ông tên Huy hỏi mua ma túy ngựa nhưng không liên lạc được nên bảo Lưu Hồ P sẽ liên lạc lại sau rồi đi về nhà. Khoảng 18 giờ ngày 21/07/2024, Ngô Thành X đến nhà bà Lưu Thúy X gặp Lưu Duy K và cùng ăn cơm, uống rượu với Kỳ tại đây. Ăn xong Lưu Duy K và Ngô Thành X lên giường nằm ngủ. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đinh Công N tiếp tục gọi điện thoại cho người tên Huy hỏi có ma túy ngựa không và được Huy trả lời có ma túy. Đinh Công N thông báo với Huy sẽ mua 1.000.000 đồng ma túy “ngựa”. Đến 20 giờ, Đinh Công N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16R8 - 9556 đến nhà bà Lưu Thúy X gặp Lưu Hồ P và nói đã gọi được đồ (tức ma túy). Đinh Công N và Lưu Hồ P thống nhất sẽ góp tiền đi mua ma túy để sử dụng chung. Lưu Hồ P đi vào trong nhà rủ thêm Lưu Duy K góp tiền để mua ma túy. Lưu Duy K đồng ý rồi lấy 150.000 đồng đưa cho Phi. Lưu Hồ P cầm tiền đi ra ngoài sân nói với Năng đã góp được tổng số tiền 750.000 đồng (Lưu Hồ P góp 350.000 đồng, Lưu Duy K góp 150.000 đồng, còn 250.000 đồng Lưu Hồ P góp cho Năng để trả tiền vay nợ từ trước). Sau đó, Đinh Công N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16R8-9556 chở Lưu Hồ P ngồi phía sau đi mua ma túy. Trên đường đi, Đinh Công N bảo với Lưu Hồ P là sẽ mua 1.000.000 đồng ma túy ngựa, số còn thiếu Năng sẽ bù. Khi đi

đến Km31 xã Phong Niên thì thấy Huy dừng xe mô tô đứng chờ ở ven đường, sau đó Huy điều khiển xe mô tô đi trước dẫn Năng và Phi đến nhà của Thào Seo C ở thôn Làng Có 1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi vào đến đầu hời nhà Đinh Công N đưa cho Huy 1.000.000 đồng để mua ma túy và 50.000 đồng tiền công dẫn đường. sau đó cả ba cùng đi vào nhà Thào Seo C. Tại đây, Huy đưa cho Thào Seo C 1.000.000 đồng. Thào Seo C biết đây là tiền mua ma túy nên hỏi Huy lấy hết à. Huy trả lời lấy hết. Nhận tiền xong Thào Seo C đưa Huy xuống gian nhà xây cấp 4, khi đi ra đến ngoài hiên nhà, Huy bảo Thào Seo C “Lấy 15 viên trước còn 05 viên tí lấy sau”. Thào Seo C trả lời “ừ” rồi một mình đi vào mở tủ gỗ kê trong gian nhà xây lấy 15 viên ma túy ngửa cho vào túi nilon cầm ra ngoài đưa cho Huy. Huy cầm ma túy đi trước lên gian nhà gỗ, Thào Seo C đi sau. Lúc này, Đinh Công N và Lưu Hồ P đang ngồi trên phản gỗ. Huy đưa túi ma túy cho Đinh Công N và bảo được 15 viên. Biết Năng đã mua được ma túy, Lưu Hồ P nhìn thấy dưới gầm sập có chai nhựa cầm ống hút nên cầm ra đặt trên sàn nhà và hỏi Huy có sử dụng ma túy tại đây được không. Huy trả lời có và hỏi Thào Seo C xin giấy bạc để hút ma túy. Thào Seo C đứng dậy lấy giấy bạc đưa cho Huy. Huy nhận giấy bạc đưa cho Năng, Đinh Công N lấy trong túi nilon ra 02 viên hồng phiến đặt lên giấy bạc đưa lại cho Huy. Sau đó, Huy dùng bật lửa đốt dưới giấy bạc để Huy, Lưu Hồ P và Đinh Công N lần lượt hút ma túy qua chai nhựa chứa nước của Thào Seo C. Thào Seo C biết việc Đinh Công N, Lưu Hồ P và Huy sử dụng ma túy nhưng cũng không ý kiến gì. Sau khi sử dụng hết hai viên hồng phiến, Đinh Công N lấy ra 02 viên hồng phiến đưa cho Huy. Còn lại 11 viên ma túy Đinh Công N bỏ ra khỏi túi nilon, gói lại bằng giấy bạc đưa cho Lưu Hồ P cầm rồi điều khiển xe mô tô cùng Lưu Hồ P đi về nhà bà Lưu Thúy Xô. Huy ở lại bảo Thào Seo C lấy 05 viên ma túy còn lại cho Huy rồi đi về.

Khi về đến nhà bà Xô, Đinh Công N lấy một chai nhựa và ống hút làm thành một chiếc điều dùng để hút ma túy. Sau khi chuẩn bị xong dụng cụ để sử dụng, Năng đặt điều trên mặt bàn, Lưu Hồ P đưa gói giấy bạc chứa các viên ma túy cho Đinh Công N cầm. Năng xé giấy bạc lấy ma túy cho vào điều và dùng bật lửa đốt ở bên dưới rồi hút khói qua chai nước. Sau khi Đinh Công N hút xong đến lượt Lưu Hồ P và Lưu Duy K tự cầm chai để hút ma túy do Đinh Công N châm lửa đốt. Đinh Công N, Lưu Hồ P và Lưu Duy K sử dụng hết 07 viên ma túy và đang sử dụng viên thứ 8 thì Ngô Thành X dậy đi vệ sinh thì nhìn thấy. Xăm nói với Đinh Công N, Lưu Hồ P và Lưu Duy K “cho xin khói” và được mọi người đồng ý. Đinh Công N trực tiếp đốt ma túy cho Ngô Thành X cầm chai nhựa để hút. Khi cả 4 đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ: 01 chai nhựa màu trắng trong suốt, không có nắp đậy, tại phần thân dưới có đục lỗ nhỏ được cắm 01 ống nhựa màu trắng; 01 mảnh giấy bạc bên trên có 03 viên nén màu hồng; 04 mảnh giấy bạc (không xác định kích thước), trên các mặt của mảnh giấy bạc đều bám dính chất màu đen; 01 mảnh giấy bạc màu trắng (không xác định kích thước); 01 bật lửa ga màu tím; 01 đăng ký mô tô số 051380 mang tên Lê Thị Minh Ngọc, biển số đăng ký 16R8-9556; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đen, biển số 16R8-9556; 01 điện thoại nhãn hiệu vivo Y55A của Đinh Công N, màu

vàng trắng, kèm 01 thẻ sim; 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 6s Plus của Lưu Hồ P, màu trắng hồng, kèm 01 thẻ sim; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno5 của Lưu Duy K, màu đen, kèm 01 thẻ sim; 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 7 Plus của Ngô Thành X kèm 01 thẻ sim.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Hồ P tại thôn Đồng Tâm, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở, đồ vật của Thào Seo C tại thôn Làng Có 1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện, thu giữ: Trong bàn tay trái Thào Seo C 01 mảnh giấy bạc cuộn tròn, mở ra bên trong có bám dính chất màu đen; Trong túi quần bên trái Thào Seo C đang mặc 02 tờ tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, đều có mệnh giá 50.000 đồng; Thu giữ trên giường ngủ thuộc gian phòng ngủ có đặt bếp đun số tiền 16.430.000 đồng; Thu giữ tại vị trí ngăn trên trong tủ quần áo nhiều túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng và màu nâu xám, 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy màu xanh bên trong chứa các mảnh giấy bạc, 01 căn cước công dân mang tên Thào Seo C, 01 căn cước công dân mang tên Sùng Thị Dâu ở trong tủ quần áo kê tại gian phòng ngủ; Nhiều túi nilon loại có mép miết bên trong chứa các viên nén màu hồng và màu nâu xám, 01 khối hình hộp chữ nhật được bọc bên ngoài bằng các lớp nilon, trong cùng chứa chất tinh thể màu trắng; 02 điện thoại di động; 01 chai nhựa có gắn ống. Thào Seo C khai nhận các viên nén màu hồng, màu nâu xám là ma túy “ngựa”, còn bọc nilon chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá đều của Chủ.

Tại bản Kết luận giám định số 284/KL-GĐMT ngày 25/7/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K, Ngô Thành X gửi đến giám định gồm: Mẫu M1 và M2: Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trên bề mặt có bám dính chất màu đen. Không xác định được khối lượng; Mẫu M3 và M4: Không tìm thấy chất ma túy trên bề mặt có bám dính chất màu đen; Các viên nén: Viên 1 có khối lượng 0,113 gam; Viên 2 có khối lượng 0,113 gam; Viên 3 có khối lượng 0,116 gam. Cả ba viên có tổng khối lượng 0,332 gam, đều là loại chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 285/KL-GĐMT ngày 26/7/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Thào Seo C gửi đến giám định gồm: Mẫu M1: Không tìm thấy chất ma túy trên mảnh giấy bạc bề mặt có bám dính chất màu đen; Các mẫu M2, M4, M6, M8, M10, M12, M14 có tổng khối lượng 1.194,81 gam gửi đến giám định là loại chất ma túy Methamphetamine; Các mẫu M3, M5, M7, M9, M11, M13 có tổng khối lượng là 3,064 gam không tìm thấy chất ma túy trong mẫu.

Tại bản Kết luận giám định số 46/KL-GĐĐV ngày 30/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Trên các mẫu cần giám định thu được 01 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, dạng vân đầu ngón tay (thu được trên bề mặt ngoài túi nilon màu xanh loại mép miết). Dấu vết đường vân thu được không có đặc điểm tương ứng đồng nhất với các dấu vết đường vân

trên chỉ bản ghi họ tên Thào Seo C, sinh ngày 01/01/1974, nơi cư trú: thôn Làng Cỏ, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Kết quả xét nghiệm ma túy cho thấy Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K và Ngô Thành X đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 58/CT-VKS-P1 ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Thào Seo C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đinh Công N về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, b, h Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lưu Hồ P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lưu Duy K về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thào Seo C, Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Thào Seo C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 40; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Seo C tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là tử hình.

Phạt bổ sung bị cáo 16.330.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Công N từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Hồ P từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Duy K từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Thào Seo C: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4, Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Seo C mức án chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 2 năm đến 3 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục cũng như thẩm quyền được quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo Thào Seo C, Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Thào Seo C có hành vi cất giấu 1197,07 gam ma túy Methamphetamine để bán kiếm lời và ngày 21/7/2024 bán cho Đinh Công N, Lưu Hồ P 15 viên ma túy với giá 1.000.000 đồng, cho Huy 05 viên ma túy. Hành vi của bị cáo Thào Seo C đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng 100 gam trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn sử dụng nhà ở của mình, cung cấp công cụ là giấy bạc, chai nhựa có cắm ống hút cho các bị cáo Đinh Công N, Lưu Hồ P và đối tượng Huy sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*”.

Bị cáo Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K có hành vi cùng góp tiền, bị cáo Năng góp 500.000 đồng, bị cáo Phi góp 350.000 đồng và bị cáo Kỳ 150.000 đồng để mua ma túy của Thào Seo C và cùng nhau tổ chức sử dụng số ma túy mua được, trong đó: Bị cáo Đinh Công N, Lưu Hồ P có hành vi hai lần tổ chức sử dụng ma túy, lần thứ nhất tại nhà của bị cáo Thào Seo C được Chủ cho mượn điều hút, cho giấy bạc để Huy, Phi và Năng cùng nhau sử dụng hết 02 viên ma túy Methamphetamine; Lần thứ hai tại nhà của bà Lưu Thúy Xô các bị cáo

chuẩn bị dụng cụ để Năng, Phi, Kỳ, Xăm cùng nhau sử dụng hết 08 viên ma túy Methamphetamine thì bị bắt giữ. Hành vi của các bị cáo Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cụ thể: Bị cáo Đinh Công N phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung: “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Đối với 02 người trở lên*”, “*Tái phạm nguy hiểm*” (do chưa được xóa án tích); Bị cáo Lưu Hồ P phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung: “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Đối với 02 người trở lên*”; Bị cáo Lưu Duy K phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*”.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-P1 ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong vụ án, bị cáo Thảo Seo C phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng trọng lượng là 1197,07 gam ma túy Methamphetamine và chịu trách nhiệm hình sự vai trò là đồng phạm giúp sức về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình.

Bị cáo Đinh Công N là người khởi xướng việc tìm mua ma túy để sử dụng ma túy, trực tiếp liên lạc với đối tượng Huy để mua ma túy, trực tiếp góp tiền để mua và đi mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy và đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 2 lần. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò là người khởi xướng và thực hành tích cực.

Bị cáo Lưu Hồ P là người góp tiền và cùng bị cáo Đinh Công N đi mua ma túy, tham gia thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo Năng 02 lần, do đó bị cáo Lưu Hồ P phải chịu trách nhiệm thứ hai về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm là người thực hành.

Bị cáo Lưu Duy K là người góp tiền để mua ma túy, cùng các bị cáo thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bà Lưu Thúy Xô do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm là người giúp sức.

Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép ma túy dưới mọi hình thức. Nhưng do háms lờ và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy

cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Thào Seo C mua bán khối lượng ma túy là đặc biệt lớn. Vì vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc giáo dục, cải tạo đối với bị cáo là không còn tác dụng, cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm nói chung. Đối với các bị cáo Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung, phải có mức án tương xứng, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Thào Seo C, Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đinh Công N có bộ đề là ông Đinh Công Khang được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, bị cáo Lưu Hồ P, Lưu Duy K có ông nội là Lưu Thanh Hùng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Bị cáo Lưu Duy K được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lào Cai tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thào Seo C.

[6] Về vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau trích mẫu 0,206 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc được niêm phong đúng quy định; Số ma túy còn lại sau trích mẫu 1.190,58 Methamphetamine và 2,478 gam không tìm thấy chất ma túy được niêm phong đúng quy định; 01 bì niêm phong bên trong chứa các đối tượng còn lại sau giám định dấu vết đường vân (Các túi nilon); 01 mảnh giấy bạc; 04 mảnh giấy bạc có bám dính chất màu đen được niêm phong trong 01 bì riêng sau khi giám định; 01 bật lửa ga màu tím; 01 chai nhựa cắm ống dùng để sử dụng ma túy; 01 mảnh giấy bạc cuộn tròn mở ra bên trong bám dính chất màu đen được niêm phong trong 01 bì riêng sau khi giám định; 01 lọ nhựa có nắp đậy bên trong chứa 40 mảnh giấy bạc; 01 chai nhựa màu trắng có cắm ống nhựa và ống kim loại xét thấy là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 đăng ký mô tô, xe máy số 051380 mang tên Lê Thị Minh Ngọc, biển số đăng ký 16R8-9556; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng

đen, biển số 16R8-9556 không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho chủ sở hữu anh Lê Quang Thủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu vàng trắng, kèm 01 thẻ sim; 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) đồng tiền Việt Nam thu giữ của Đinh Công N; 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 6s Plus, màu trắng hồng, kèm 01 thẻ sim của Lưu Hồ P là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, kèm 01 thẻ sim của Lưu Duy K, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen kèm theo 02 thẻ sim của Thào Seo C xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone, kèm 01 thẻ sim của Ngô Thành X; 01 căn cước công dân mang tên Thào Seo C; 01 căn cước công dân mang tên Sùng Thị Dậu; 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu của Thào Seo C không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng trong số tiền 16.430.000 đồng thu giữ của Thào Seo C là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền Việt Nam 16.430.000 đồng thu giữ của Thào Seo C và 1.700.000 đồng thu giữ của Đinh Công N đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số 394909051074 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Do các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Thào Seo C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Seo C tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Phạt bổ sung bị cáo 16.230.000 đồng (Mười sáu triệu, hai trăm, ba mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Seo C 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là tử hình. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 22/7/2024.

2. Tuyên bố các bị cáo Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Công N 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 22/7/2024.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Hồ P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 22/7/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Duy K 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 22/7/2024.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép của niêm phong có dấu và chữ ký của người tham gia niêm phong một mặt bì niêm phong có ghi dòng chữ “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đinh Công N, Lưu Duy K, Lưu Hồ P, Ngô Thành X tại thôn Đồng Tâm, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ngày 21/7/2024*”. Bên trong chứa 0,206 gam Methamphetamine còn lại trong trích mẫu giám định và 01 mảnh giấy bạc. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

- 01 (một) hộp niêm phong bằng hộp bìa cát tông, được dán kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại các mép của niêm phong có dấu và chữ ký của người tham gia niêm phong một mặt bì niêm phong có ghi dòng chữ “*Vật chứng còn lại sau thu mẫu, trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Thào Seo C tại thôn Làng Có 1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 22/7/2024*”. Bên trong chứa 1190,58 gam Methamphetamine và 2,478 gam các viên nén màu nâu xám không tìm thấy chất ma túy còn lại trong trích mẫu giám định. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

- 01 (một) niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép của niêm phong có dấu và chữ ký của người tham gia niêm phong một mặt bì niêm phong có ghi dòng chữ “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đinh Công N, Lưu Duy K, Lưu Hồ P, Ngô Thành X tại thôn Đồng Tâm, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ngày 21/7/2024*”. Bên trong chứa 04 mảnh giấy bạc bề mặt đều có các vết màu đen;

- 01 (một) niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép của niêm phong có dấu và chữ ký của người tham gia niêm phong một mặt bì niêm phong có ghi dòng chữ “*Vật chứng còn lại sau giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Thào Seo C tại thôn Làng Có 1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 22/7/2024 (mẫu M1)*”. Bên trong 01 mảnh giấy bạc bề mặt có các vết màu đen. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

- 01 (một) hộp niêm phong bằng hộp bìa cát tông, được dán kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại các mép của niêm phong có dấu và chữ ký của người tham gia niêm phong một mặt bì niêm phong có ghi dòng chữ “*Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân theo Quyết định trưng cầu giám định số 374/QĐ-ĐCSMT ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng*”. Bên trong chứa các đồ vật được giao, nhận lại kèm theo Kết luận giám định số 46/KL-GĐĐV ngày 30/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai (trừ chỉ bản của Thào Seo C). Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

- 01 (một) bật lửa ga màu tím;

- 01 (một) mảnh giấy bạc;

- 01 (một) chai nhựa màu trắng trong suốt không có nắp đậy, phần thân đục lỗ cắm 01 ống nhựa;

- 01 (một) lọ nhựa có nắp đậy bên trong chứa 40 mảnh giấy bạc;

- 01 (một) chai nhựa màu trắng có cắm ống nhựa và ống kim loại.

*** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y55A, màu vàng trắng, có số IMEI 1: 866446039644974, kèm 01 thẻ sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong của bị cáo Đinh Công N;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, đã cũ có số IMEI: 35860307308689, kèm thẻ sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong của bị cáo Lưu Hồ P.

*** Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:**

- Số tiền 16.430.000 đồng (Mười sáu triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Thào Seo C và 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của Đinh Công N đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9051074 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 14/11/2024.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã cũ, có số IMEI 1: 865545054556657, kèm 01 thẻ sim điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, đã cũ, có số IMEI 1: 865950048639231 kèm 02 thẻ sim của bị cáo Thào Seo C;

*** Trả lại:**

- 01 đăng ký mô tô, xe máy số 051380 mang tên Lê Thị Minh Ngọc; 01 xe mô tô biển số đăng ký 16R8-9556 nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter, màu sơn Trắng Đen, số máy 31C3-011844, số khung 1C30AY011838, dung tích xi lanh: 110cm³ xe không gương, cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong cho anh Lê Quang Thủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã cũ, có số sê-ri: FCFTV3QWHG02, kèm thẻ sim, bị vỡ màn hình bên phải, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong cho Ngô Thành X;

- 01 Căn cước công dân mang tên Thào Seo C; 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, không khởi động được không kiểm tra chi tiết bên trong kèm 01 thẻ sim cho bị cáo Thào Seo C;

- 01 Căn cước công dân mang tên Sùng Thị Dậu cho chị Sùng Thị Dậu.

(Tiền được gửi giữ trong trong tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 14/11/2024. Những vật chứng còn lại được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 13, ngày 20/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai)

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Buộc các bị cáo Thào Seo C, Đinh Công N, Lưu Hồ P, Lưu Duy K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo (4); Người bào chữa;
- Người liên quan;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

Đặng Phi Long